

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

Công ty: **Công ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre - AQUATEX BENTRE**
Trụ sở chính: Ấp 9, Xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Điện thoại: 075 3860265; Fax: 075 3860346
Người thực hiện công bố thông tin : BÙI KIM HIẾU
Địa chỉ: Ấp 9, Xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Điện thoại: ĐD 0903 837020, CQ 0753 860265-Ext:106, NR 0753 512159

Loại thông tin công bố: (x) 24h, () 72h, () Yêu cầu, () Bất thường, () Định kỳ
Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre công bố thông tin về việc nhận quyết định ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu như sau:

- Đoàn kiểm tra của Cục Hải quan tỉnh Long An đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế đối với loại hình nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu tại Công ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre theo quyết định số 69/QĐ-HQLA ngày 18/02/2016 của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Long An từ ngày 24/02/2016 tại trụ sở Công ty. Thời kỳ thanh tra: từ năm 2013 đến ngày 25/02/2016.

- Công ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre nhận được quyết định số 44/QĐ-MT ngày 15/03/2016 của Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Mỹ Tho - Cục Hải quan tỉnh Long An về việc ấn định thuế đối với hàng hoá nhập khẩu với tổng số tiền thuế ấn định phải nộp là 110.579.661 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười triệu, năm trăm bảy mươi chín ngàn, sáu trăm sáu mươi một đồng chẵn), gồm: thuế nhập khẩu là 39.968.552 đồng và thuế GTGT là 70.611.109 đồng.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/03/2016 tại đường dẫn [www.aquatexbentre.com/Quan hệ cổ đông](http://www.aquatexbentre.com/Quan_hệ_cổ_đồng).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 15 tháng 03 năm 2016
Người thực hiện công bố thông tin



Bùi Kim Hiếu
Phó Tổng Giám đốc

Số: 44 /QĐ-MT

Tiền Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ấn định thuế đối với hàng hóa nhập khẩu

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC HẢI QUAN CỬA KHẨU CẢNG MỸ THO

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014; Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005; Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Thông tư 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/6/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng; Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng; Thông tư số 83/2014/TT-BTC ngày 26/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 431/KL-HQLA ngày 09/3/2016 của Cục Hải quan tỉnh Long An đối với Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-HC1 ngày 10/3/2016 do Ông Võ Hồng Phúc và Ông Trần Minh Thế công chức Cục Hải quan tỉnh Long An lập,

Trên cơ sở báo cáo tổng hợp về việc đề xuất xử lý vi phạm đối với Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ấn định thuế đối với các mặt hàng là nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu đăng ký làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Tho từ năm 2013 đến ngày 25/02/2016 của Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre; mã số thuế: 1300376365; địa chỉ: Ấp 9, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Lý do ấn định thuế:

Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre đã có hành vi lập và khai không đúng các nội dung trong hồ sơ quyết toán thuế, hồ sơ thanh khoản dẫn đến làm sai lệch về số lượng nguyên liệu tồn kho thực tế so với số lượng nguyên liệu tồn trên hồ sơ khai báo hải quan.

Điều 3. Tổng số tiền thuế ấn định:

Sắc thuế	Chương	Tiểu mục	Số tiền thuế phải nộp (đ)	Số tiền thuế đã nộp (đ)	Số tiền thuế còn phải nộp (đ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)
Thuế nhập khẩu	Ghi theo Chương của Bộ chủ quản	1901	39.968.552	0	39.968.552
Thuế giá trị gia tăng		1702	70.611.109	0	70.611.109
Tổng cộng				110.579.661	0

Tổng số tiền thuế còn phải nộp bằng chữ: Một trăm mười triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm sáu mươi một đồng.

(Chi tiết theo bảng kê đính kèm)

Điều 4. Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre có trách nhiệm nộp đủ số tiền thuế phải nộp nêu tại Điều 3 Quyết định này và tiền chậm nộp (nếu có) theo quy định tại khoản 4, Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 vào tài khoản 7111 của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Mỹ Tho mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Tiền Giang. Thời hạn nộp thuế được tính từ ngày cơ quan hải quan ban hành Quyết định ấn định thuế./.

Nơi nhận:

- Cty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre (để t/hiện);
- Lãnh đạo Cục (để báo cáo);
- Phòng nghiệp vụ (để biết);
- Phòng CBL&XLVP (để biết);
- KBNN tỉnh Tiền Giang (để phối hợp);
- Phòng Thanh Tra (01bản);
- Kế toán Chi cục (01bản);
- Lưu: VT, MT (01bản).

CHI CỤC TRƯỞNG



Huỳnh Văn Lý